

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 24/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 24-6-2022

V/v: Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông: K'Đào.
2. Bà: Lê Thị Chung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Đông –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh tham gia phiên tòa: Bà K'Dem – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 09/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2022 về việc “ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị Hà N, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Số nhà 50C thôn G, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thành A, sinh năm 1989.

Địa chỉ: số nhà 254, Thôn 1, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

(Chị N vắng mặt có đơn xin vắng mặt, anh A có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 10/01/2022 nguyên đơn chị Hoàng Thị Hà N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Thành A tự nguyện kết hôn năm 2014, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã. Vợ

chồng sống ly thân từ năm 2015 đến nay, hiện mỗi người sống một nơi, vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Chị N yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Thành A.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, tài sản nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại bản tự khai ngày 28/4/2022 anh Nguyễn Thành A trình bày:* Tôi Nguyễn Thành A và chị Hoàng Thị Hà N kết hôn vào ngày 06/5/2014 chúng tôi kết hôn qua tìm hiểu và được sự chấp nhận của cả hai bên gia đình. Hôn lễ được tổ chức theo phong tục địa phương và có đăng ký kết hôn, sau khi kết hôn chúng tôi sống hạnh phúc không được bao lâu đã xảy ra nhiều mâu thuẫn trong cuộc sống, không thể hòa hợp. Chúng tôi sống ly thân đã được 07 năm từ năm 2015 đến nay nên không còn có thể đoàn tụ được nữa và chúng tôi đã đi đến quyết định ly hôn để giải thoát cho nhau.

Về con chung: Không có con chung.

Về tài sản chung: Không có tài sản chung.

Về nợ chung: Không có nợ chung.

- *Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh:* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh phát biểu quan điểm về tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký là đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết: Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Hoàng Thị Hà N cho chị Hoàng Thị Hà N được ly hôn với anh Nguyễn Thành A. Về án phí: Chị Hoàng Thị Hà N chịu 300.000 đồng án phí xin ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát. Tòa án nhân dân huyện Di Linh nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa chị Hoàng Thị Hà N và anh Nguyễn Thành A có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung là đúng pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị N và anh A tự nguyện kết hôn năm 2014, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng điểm quan điểm sống và thường xuyên cãi vã. Hiện nay đã sống ly thân nhau từ năm 2015 mỗi người một nơi. Xét mâu thuẫn giữa chị N và anh A đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, Điều 53, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị Hoàng Thị Hà N và anh Nguyễn Thành A được ly hôn là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị N và anh A trình bày không có con chung nên không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị N và anh A trình bày không có tài sản chung và không có nợ chung nên không đề cập giải quyết trong bản án này.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, chị Hoàng Thị Hà N phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là phù hợp

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 điều 39; Điều 144; Điều 147, khoản 1 điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 51; Điều 53; Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Hà N và anh Nguyễn Thành A được ly hôn.

2. Về án phí: Chị Hoàng Thị Hà N chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm xin ly hôn. Được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số 0006439 ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02 bản);
- VKSND huyện Di Linh (02 bản);
- THADS huyện Di Linh (01 bản)
- UBND nơi đăng ký kết hôn (01 bản);
- Các đương sự (01 bản);
- Lưu hồ sơ vụ án, AV (02 bản).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Đồng

